

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 22/2005/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2005

THÔNG TƯ

Quy định cụ thể về phụ cấp chức vụ lãnh đạo
trong các tổ chức chuyên ngành thuộc Bộ Tài chính

Thực hiện Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Sau khi có ý kiến tham gia của Bộ Nội vụ tại Công văn số 531/BNV-TL ngày 15/03/2005, Bộ Tài chính quy định cụ thể phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các tổ chức chuyên ngành thuộc Bộ như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG:

Phụ cấp chức vụ lãnh đạo quy định dưới đây, áp dụng đối với công chức được bổ nhiệm vào chức vụ lãnh đạo trong tổ chức bộ máy các tổ chức chuyên ngành trực thuộc Bộ Tài chính: Tổng cục Thuế, Kho bạc nhà nước, Tổng cục Hải quan, Cục Dự trữ quốc gia.

II. MỨC PHỤ CẤP:

Mức phụ cấp tính theo hệ số so với mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định.

1. Đối với các chức danh lãnh đạo trong các tổ chức trực thuộc Tổng cục Thuế và Kho bạc nhà nước:

a) Cơ quan Cục Thuế, Kho bạc nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Số thứ tự	Chức danh lãnh đạo	Hệ số

		Đô thị loại đặc biệt, TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh	Đô thị loại I, các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương còn lại
1	Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc KBNN	1,00	0,90
2	Phó Cục trưởng Cục Thuế, Phó Giám đốc KBNN	0,80	0,70
3	Trưởng phòng Cục Thuế, KBNN	0,60	0,50
4	Phó Trưởng phòng Cục Thuế, KBNN	0,40	0,30

b) Đối với Chi cục Thuế, KBNN quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh:

Số thứ tự	Chức danh lãnh đạo	Hệ số		
		Thành phố thuộc tỉnh là đô thị loại II	TP thuộc tỉnh là đô thị loại III, quận thuộc Hà Nội, quận	Huyện, thị xã và các quận còn lại

			thuộc TP Hồ Chí Minh	
1	Chi cục trưởng Chi cục Thuế, Giám đốc KBNN	0,60	0,55	0,50
2	Phó Chi cục trưởng Chi cục Thuế, Phó Giám đốc KBNN	0,40	0,35	0,35
3	Trưởng phòng KBNN quận (tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh)		0, 25	
4	Phó Trưởng phòng KBNN quận (tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh)		0,20	
5	Tổ trưởng, Đội trưởng	0,20	0,20	0,20
6	Phó Tổ trưởng, Phó Đội trưởng	0,15	0,15	0,15

2. Đối với các chức danh lãnh đạo trong các tổ chức trực thuộc Tổng cục Hải quan:

a) Cơ quan Cục (tính theo nơi đặt trụ sở của đơn vị):

--	--	--